

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Q. THANH KHÊ – TP. ĐÀ NẴNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **59/2025/HS-ST**

Ngày: 10-6-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Thảo

Ông Phạm Thuận

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Lê Ngọc Linh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Tường Vi - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2025/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 44/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mai Thế T**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 12 tháng 8 năm 1985, tại tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký HKTT: Tổ E, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Mai H (SN: 1944) và Lê Thị N (SN: 1951); Vợ: Đỗ Thị T1 (SN: 1986); Con: Mai Thiên Đ (SN: 2012);

Tiền án:

- Ngày 11/09/2020, bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”,

- Ngày 23/9/2020, bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Bị can Mai Thế T đã chấp hành xong ngày 27/10/2022 theo giấy chứng nhận số 464/GCN của Trại giam A2. Đồng thời đã thi hành xong nghĩa vụ án phí và bồi thường thiệt hại.

Tiền sự: Chưa.

Nhân thân:

- Ngày 11/3/2008, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù giam về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Ngày 12/11/2014, bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 06 tháng tù giam về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Ngày 02/3/2020, bị Công an quận T, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”.

- Ngày 10/02/2025 bị Công an quận T, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Hiện tại bị can đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực T – Trại tạm giam Công an thành phố Đ.

- *Bị hại:*

+ Anh Nguyễn Viết Q - sinh năm: 2003; Địa chỉ: Thôn V, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai; Nơi ở hiện tại: Số C T, thành phố Đà Nẵng. có đơn xét xử vắng mặt

+ Anh Trần Công Q1 - sinh năm: 2003; Địa chỉ: Phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam; có đơn xét xử vắng mặt

+ Anh Phạm Đỗ Quốc T2 - sinh năm: 2005; Địa chỉ: Xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. có đơn xét xử vắng mặt

+ Anh Phạm Anh H1 - sinh năm: 2005; Địa chỉ: Xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. có đơn xét xử vắng mặt

+ Anh Nguyễn Long A - sinh năm: 2003; Địa chỉ: Phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Có mặt

+ Anh Phạm Hoàng Tuấn A1 - sinh năm: 2003; Địa chỉ: Phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. có đơn xét xử vắng mặt

+ Anh Nguyễn Phan L - sinh năm: 2004; Địa chỉ: Xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. có mặt

+ Chị Nguyễn Thị Thu H2 - sinh năm: 2002; Địa chỉ: Xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. có đơn xét xử vắng mặt

+ Anh Nguyễn Thanh B - sinh năm: 2003; Địa chỉ: Xã L, huyện M, thành phố Hà Nội.

+ Anh Lục Lam T3 - sinh năm: 2003; Địa chỉ: Xã T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam. có đơn xét xử vắng mặt

+ Anh Nguyễn Hà Minh Q2 - sinh năm: 2006; Địa chỉ: Xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. có đơn xét xử vắng mặt

+ Chị Nguyễn Hà P - sinh năm: 2003; Địa chỉ: Xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. có đơn xét xử vắng mặt

+ Chị Nguyễn Thị Hồng N1 - sinh năm: 2002; Địa chỉ: Xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình. có đơn xét xử vắng mặt

+ Anh Lê Văn T4 - sinh năm: 2002; Địa chỉ: Xã C, huyện T, tỉnh Gia Lai. có đơn xét xử vắng mặt

+ Chị Nguyễn Thị Minh O - sinh năm: 2001; Địa chỉ: Xã S, huyện K, tỉnh Gia Lai. có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Đỗ Thị T1 - sinh năm: 1986; Địa chỉ: Tổ E, phường T, thành phố Đà Nẵng. có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ 02/2024 đến tháng 11/2024, Bị cáo Mai Thế T đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại các phòng trọ trên địa bàn quận T, thành phố Đà Nẵng. Cụ thể như sau:

Vụ 01: Khoảng 08 giờ ngày 20/02/2024, Mai Thế T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision, màu đỏ, BKS: 92G1-064.59 là xe của chị Đỗ Thị T1 (*Sinh năm 1986; Nơi ĐKKH: Tổ E, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng- vợ của T*), đi đến dãy trọ tại địa chỉ K đường H, thành phố Đà Nẵng và đi bộ vào bên trong dãy trọ. Khi đến phòng số 04 của anh Nguyễn Viết Q3 (*sinh năm 2003; Nơi ĐKTT: Thôn V, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai*) không đóng cửa, bên trong phòng anh Q3 đang ngủ, T lén lút vào phòng trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu tím và 01 máy tính xách tay hiệu Asus Gaming Vivobook, màu xám bạc của anh Q3 rồi tẩu thoát. Số tài sản trộm được T bán cho một thanh niên (*không rõ nhân thân lai lịch*) với số tiền khoảng 7.000.000 đồng. Số tiền trên T tiêu xài cá nhân.

Tại kết luận định giá tài sản số: 03/KL-HĐĐGTS ngày 14/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận T kết luận: 01 máy tính xách tay hiệu A3, I5, màu xám bạc trị giá 12.960.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 64GB, màu tím có trị giá 4.630.000 đồng. Tổng giá trị tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là: 17.590.000 đồng.

Vụ 02: Khoảng 08 giờ ngày 08/3/2024, Mai Thế T điều khiển mô tô nêu trên đến dãy trọ tại địa chỉ K L, thành phố Đà Nẵng. Khi đến phòng số 03 của anh Trần Công Q1 (*Sinh năm 2003; Nơi ĐKTT: phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam*) thấy phòng khoá cửa nhưng chốt khóa bị bung, T lén lút vào phòng trộm cắp 01 máy tính xách tay hiệu Lenovo, màu bạc của anh Q1 rồi tẩu thoát. Tài sản trộm được T bán cho một thanh niên (*không rõ nhân thân lai lịch*) với số tiền khoảng 4.000.000 đồng. Số tiền trên T tiêu xài cá nhân.

Tại kết luận định giá tài sản số: 04/KL-HĐĐGTS ngày 14/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận T kết luận: 01 máy tính xách tay hiệu L1 5, I5, màu xám có trị giá 7.260.000 đồng.

Vụ 03: Khoảng 05 giờ ngày 13/6/2024, Mai Thế T điều khiển xe mô tô nêu trên đến dãy trọ tại địa chỉ K L, thành phố Đà Nẵng và đi bộ vào bên trong dãy trọ. Khi đến phòng của anh Phạm Đỗ Quốc T2 (*Sinh năm 2005; Nơi ĐKTT: xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi*) và anh Phạm Anh H1 (*Sinh năm 2005; Nơi ĐKTT: xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi*), thấy phòng không khoá cửa, anh T2 và anh H1 đang ngủ trong phòng, T lén lút vào trong trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu đen của anh H1 và 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu xanh của anh T2 rồi tẩu thoát. Tài sản trộm được T bán cho một thanh niên (*không rõ nhân thân lai lịch*) với số tiền khoảng 2.000.000 đồng. Số tiền trên T tiêu xài cá nhân.

Tại kết luận định giá tài sản số: 05/KL-HĐĐGTS ngày 20/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận T kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A58, màu đen có giá trị 2.900.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 2F, màu xanh ngọc có giá trị 2.300.000 đồng. Tổng giá trị tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là: 5.200.000 đồng.

Vụ 04: Khoảng 16 giờ 30 ngày 14/6/2024, Mai Thế T điều khiển xe mô tô nêu trên đến dãy trọ tại địa chỉ K B, thành phố Đà Nẵng đến nơi T để xe gần đó và

đi bộ vào bên trong dãy trọ. Khi đến phòng của anh Nguyễn Long A (*Sinh năm 2003; Nơi ĐKTT: phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum*), thấy phòng không khoá cửa, không có ai bên trong, T lén lút vào phòng trộm cắp 01 máy tính xách tay hiệu A4 7, màu đen và 01 áo khoác vải của anh A rồi tẩu thoát. Tài sản trộm được T bán cho một thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) với số tiền khoảng 3.000.000 đồng. Số tiền trên T tiêu xài cá nhân.

Tại kết luận định giá tài sản số: 05/KL-HĐĐGTS ngày 14/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận T kết luận: 01 máy tính xách tay hiệu A4, màu đen trị giá 6.110.000 đồng; 01 áo khoác vải không rõ nhãn hiệu, màu xanh lục không có thông tin về sản phẩm nên không có cơ sở tiến hành định giá. Tổng giá trị tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là: 6.110.000 đồng.

Vụ 05: Khoảng 15 giờ ngày 24/6/2024, Mai Thế T điều khiển xe mô tô nêu trên đến dãy trọ tại địa chỉ K H, thành phố Đà Nẵng đi bộ vào bên trong dãy trọ. Khi đến phòng số 01 của anh Phạm Hoàng Tuấn A1 (*Sinh năm 2003; Nơi ĐKTT: phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk*) thấy phòng chỉ khép cửa ra và ổ khoá để sẵn chìa khoá, không có ai bên trong nên T lén lút vào phòng trộm cắp trong ví của anh Tuấn A1 số tiền 9.500.000 đồng rồi tẩu thoát. Số tiền trên T tiêu xài cá nhân.

Vụ 06: Khoảng 04 giờ ngày 10/7/2024, Mai Thế T điều khiển xe mô tô nêu trên đến dãy trọ tại địa chỉ K Đ, thành phố Đà Nẵng và đi bộ vào bên trong dãy trọ. Khi đến phòng của anh Nguyễn Phan L (*Sinh năm 2004; Nơi ĐKTT: xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai*), thấy phòng chỉ chốt cửa ngoài, T lén lút vào trong trộm cắp 01 máy tính xách tay hiệu Dell, màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi, màu đen của anh L rồi tẩu thoát. Tài sản trộm được T bán cho một thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) với số tiền khoảng 6.000.000 đồng. Số tiền trên T tiêu xài cá nhân.

Tại kết luận định giá tài sản số: 05/KL-HĐĐGTS ngày 20/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận T kết luận: 01 máy tính xách tay hiệu Dell Inspiron, màu đen trị giá 14.800.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi C53, màu đen trị giá 1.700.000 đồng. Tổng giá trị tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là: 16.500.000 đồng.

Vụ 07: Khoảng 16 giờ ngày 21/7/2024, Mai Thế T điều khiển xe mô tô nêu trên đến dãy trọ tại địa chỉ K T, thành phố Đà Nẵng và đi bộ vào bên trong dãy trọ. Khi đến phòng số 11 của chị Nguyễn Thị Thu H2 (*Sinh năm 2002; Nơi ĐKTT: xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi*) thấy phòng khoá cửa ngoài, T tìm được chìa khoá tại kệ giày phía trước phòng trọ nên đã mở cửa lén lút vào phòng trộm cắp 01 máy tính xách tay hiệu HP, màu bạc của chị H2 rồi tẩu thoát. Tài sản trộm được T bán cho một thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) với số tiền khoảng 4.000.000 đồng. Số tiền trên T tiêu xài cá nhân.

Tại kết luận định giá tài sản số: 08/KL-HĐĐGTS ngày 14/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận T kết luận: 01 máy tính xách tay hiệu HP, màu bạc trị giá 8.640.000 đồng.

Vụ 08: Khoảng 15 giờ 30 ngày 24/7/2024, Mai Thế T điều khiển xe mô tô nêu trên đến dãy trọ tại địa chỉ K Hải Phòng, thành phố Đà Nẵng và đi bộ vào bên trong dãy trọ. Khi đến phòng của anh Nguyễn Thanh B (*Sinh năm 2003; Nơi ĐKTT: xã L, huyện M, thành phố Hà Nội*) thấy phòng chỉ chốt cửa mà không khoá,

bên trong không có người, T lén lút trộm cắp 01 máy tính xách tay hiệu Dell, màu đen của anh B rồi tẩu thoát. Tài sản trộm được T bán cho một thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) với số tiền khoảng 6.000.000 đồng. Số tiền trên T tiêu xài cá nhân.

Tại kết luận định giá tài sản số: 07/KL-HĐĐGTS ngày 06/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận T kết luận: 01 máy tính xách tay hiệu Dell I8, màu đen trị giá 14.400.000 đồng.

Vụ 09: Khoảng 08 giờ 30 ngày 13/9/2024, Mai Thế T điều khiển xe mô tô nêu trên đến dây trợ tại địa chỉ D K, thành phố Đà Nẵng và đi bộ vào bên trong dây trợ. Khi đến phòng số 301 của anh Lục Lam T3 (*Sinh năm 2003; Nơi ĐKTT: xã T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam*), thấy phòng không khoá cửa, anh T3 đang nằm ngủ trong phòng, T lén lút vào phòng trộm cắp 01 máy tính xách tay hiệu Asus, màu bạc của anh T3 rồi tẩu thoát. Tài sản trộm được T bán cho một thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) với số tiền khoảng 5.000.000 đồng. Số tiền trên T tiêu xài cá nhân.

Tại kết luận định giá tài sản số: 09/KL-HĐĐGTS ngày 14/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận T kết luận: 01 máy tính xách tay hiệu Asus Vivobook, màu bạc trị giá 14.400.000 đồng.

Vụ 10: Khoảng 14 giờ ngày 09/10/2024, Mai Thế T điều khiển xe mô tô nêu trên đến dây trợ tại địa chỉ K Hải Phòng, thành phố Đà Nẵng và đi bộ vào bên trong dây trợ. Khi đến phòng số 202 của anh Nguyễn Hà Minh Q2 (*Sinh năm 2006*) và chị Nguyễn Hà P (*Sinh năm 2003, cùng ĐKTT: xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi*), thấy phòng không khoá cửa, chị P đang nằm ngủ trong phòng, T lén lút trộm cắp 01 máy tính xách tay hiệu HP, màu bạc của chị P và 01 máy tính xách tay hiệu Dell, màu đen của Q2 rồi tẩu thoát. Tài sản trộm được T bán cho một thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) với số tiền khoảng 5.000.000 đồng. Số tiền trên T tiêu xài cá nhân.

Tại kết luận định giá tài sản số: 10/KL-HĐĐGTS ngày 14/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận T kết luận: 01 máy tính xách tay hiệu HP, màu bạc trị giá: 5.190.000 đồng; 01 máy tính xách tay hiệu Dell Inspiron màu đen trị giá: 14.100.00 đồng. Tổng giá trị tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là: 19.290.000 đồng.

Vụ 11: Khoảng 15 giờ 05 ngày 24/11/2024, Mai Thế T điều khiển xe mô tô nêu trên đến dây trợ tại địa chỉ K N, thành phố Đà Nẵng và đi bộ vào bên trong dây trợ. Khi đến phòng của chị Nguyễn Thị Hồng N1 (*Sinh năm 2002; Nơi ĐKTT: xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình*) thấy phòng khoá cửa, T tìm thấy được chìa khoá phòng trọ tại kệ giày dép phía trước phòng trọ rồi mở cửa phòng và trộm cắp 01 máy tính xách tay hiệu Dell, màu đen; 01 vòng tay bằng bạc; 500.000 đồng tiền mặt được đựng trong phong bì lì xì và 01 ba lô màu đen của chị N1 rồi tẩu thoát. Tài sản trộm được T bán máy tính và ba lô cho một thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) với số tiền khoảng 1.000.000 đồng, vòng tay bằng bạc T vứt đi (không rõ địa điểm). Số tiền trên T tiêu xài cá nhân.

Tại kết luận định giá tài sản số: 11/KL-HĐĐGTS ngày 14/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận T kết luận: 01 máy tính xách tay hiệu Dell Latitude, màu đen trị giá 2.540.000 đồng; 01 vòng tay bạc và 01 ba lô

đen không rõ nhãn hiệu không xác định được loại sản phẩm và cân lượng nên không có cơ sở để định giá.

Vụ 12: Khoảng 10 giờ 30 ngày 29/11/2024, Mai Thế T điều khiển xe mô tô nêu trên đến dãy trọ tại địa chỉ K T, thành phố Đà Nẵng và đi bộ vào bên trong dãy trọ. Khi đến phòng của anh Lê Văn T5 (*Sinh năm 2002; Nơi ĐKTT: xã C, huyện P, tỉnh Gia Lai*) thấy phòng không khoá cửa, T lén lút trộm cắp 01 máy tính xách tay hiệu Asus, màu đen; 01 đồng hồ cơ hiệu Forsing và 01 ba lô màu đen của anh T5 rồi tẩu thoát. Tài sản trộm được T bán máy tính và ba lô cho một thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) với số tiền khoảng 3.000.000 đồng, đồng hồ T vứt bỏ (không rõ địa điểm). Số tiền trên T tiêu xài cá nhân.

Tại kết luận định giá tài sản số: 12/KL-HĐĐGTS ngày 14/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận T kết luận: 01 máy tính xách tay hiệu Asus TUF Gaming, màu đen có giá trị 3.600.000 đồng; 01 đồng hồ cơ hiệu Forsing 01 ba lô màu đen, không xác định được dòng và loại sản phẩm nên không có cơ sở để định giá.

Vụ 13: Khoảng 08 giờ 20 ngày 29/07/2024, Mai Thế T điều khiển xe mô tô nêu trên đến dãy trọ tại địa chỉ K P, thành phố Đà Nẵng và đi bộ vào bên trong dãy trọ. Khi đến phòng của chị Nguyễn Thị Minh O (*Sinh năm 2001; Nơi ĐKTT: xã S, huyện K, tỉnh Gia Lai*) thấy phòng khoá cửa nhưng chốt khóa bị bung nên T lén lút vào trong trộm cắp 01 máy tính xách tay hiệu Macbook Air M1, màu vàng của chị O rồi tẩu thoát. Tài sản trộm được T bán cho một thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) với số tiền khoảng 5.000.000 đồng. Số tiền trên T tiêu xài cá nhân.

Tại kết luận định giá tài sản số: 08/KL-HĐĐGTS ngày 6/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận T kết luận: 01 máy tính xách tay hiệu Apple Macbook Air M1 256GB, màu vàng có giá trị 20.450.000 đồng.

Tổng cộng tài sản Mai Thế T chiếm đoạt có giá 145.980.000 đồng

Hiện nay tất cả tài sản mà Mai Thế T trộm cắp được đều chưa thu hồi được.

*** Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu, xử lý vật chứng:**

- 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, màu đỏ, BKS: 92G1-064.59, số khung: 3301CY161298, số máy: JF33E0161356 là phương tiện Mai Thế T sử dụng để trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên do chị Đỗ Thị T1 (vợ của T) mua lại của ông Lê Văn S (sinh năm 1986, trú xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam) nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê bảo quản theo thẩm quyền.

- 08 đĩa DVC và 03 USB lưu trữ các đoạn video ghi nhận diễn biến các vụ trộm cắp tài sản của Mai Thế T. Lưu theo hồ sơ vụ án.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại Nguyễn Viết Q yêu cầu bồi thường 17.590.000 đồng; bị hại Phạm Đỗ Quốc T2 yêu cầu bồi thường 2.900.000 đồng; bị hại Phạm Anh H1 yêu cầu bồi thường 2.300.000 đồng; bị hại Nguyễn Long A yêu cầu bồi thường 12.000.000 đồng đã thay đổi yêu cầu số tiền theo kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản là 6.110.000 đồng; bị hại Phạm Hoàng Tuấn A1 yêu cầu bồi thường 9.500.000 đồng; bị hại Nguyễn Phan L yêu cầu bồi thường 16.500.000 đồng; bị hại Nguyễn Thị Thu H2 yêu cầu bồi thường 8.640.000 đồng; bị hại Nguyễn Thanh B yêu cầu bồi thường 14.400.000 đồng; bị hại Lục Lam T3 yêu cầu bồi thường 14.400.000 đồng; bị hại Nguyễn Hà Minh Q2 yêu cầu bồi

thường 14.100.000 đồng; bị hại Nguyễn Hà P yêu cầu bồi thường 5.190.000 đồng; bị hại Nguyễn Thị Hồng N1 yêu cầu bồi thường 3.040.000 đồng; bị hại Trần Công Q1 tại cơ quan điều yêu cầu bồi thường 8.000.000 đồng đã thay đổi yêu cầu số tiền theo kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản là 7.260.000 đồng ; bị hại Lê Văn T5 yêu cầu bồi thường 6.000.000 đồng; bị hại Nguyễn Thị Minh O yêu cầu bồi thường 20.450.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị can Mai Thế T đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu và đồng ý bồi thường toàn bộ số tiền theo yêu cầu.

Qua thử test nước tiểu, Mai Thế T dương tính với ma túy .

Tại Cáo trạng số 49/CT-VKS-TK ngày 01 tháng 3 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Mai Thế T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b,c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên toàn bộ nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- **Về tội danh:** đề nghị HĐXX tuyên buộc bị cáo Mai Thế T về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- **Về hình phạt:** Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

- **Về xử lý vật chứng:**

+ Truy thu số tiền 60.500.000 đồng là tiền bị cáo thu lợi từ hành vi phạm tội nộp ngân sách nhà nước.

+ 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, màu đỏ, BKS: 92G1-064.59, số khung: 3301CY161298, số máy: JF33E0161356 là phương tiện Mai Thế T sử dụng để trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên do chị Đỗ Thị T1 (vợ của T) mua lại của ông Lê Văn S nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Có cơ sở chứng minh tài sản này chị T1 bỏ tiền mua từ cửa hàng xe máy cũ để làm phương tiện đi lại, bị cáo không góp tiền để tạo dựng tài sản này chị T1 không biết chồng dùng xe trộm cắp nên đề nghị HĐXX trả lại xe máy cho chị T1.

+ 08 đĩa DVC và 03 USB lưu trữ các đoạn video ghi nhận diễn biến các vụ trộm cắp tài sản của Mai Thế T. Lưu theo hồ sơ vụ án.

- **Về trách nhiệm dân sự:**

Các bị hại là Nguyễn Viết Q, anh Trần Công Q1, Phạm Đỗ Quốc T2, Phạm Văn H3, Nguyễn Long A, Phạm Hoàng Tuấn A1, Nguyễn Phan L, Nguyễn Thị Thu H2, Nguyễn Thanh B, Lục Lam T3, Nguyễn Hà Minh Q2, Nguyễn Hà P, Nguyễn Thị Hồng N1, Lê Văn T4, Nguyễn Thị Minh O yêu cầu yêu cầu Mai Thế T bồi thường số tiền tương ứng giá trị tài sản theo kết luận định giá mà T đã chiếm đoạt không thu hồi được. Quá trình điều tra truy tố bị cáo chưa bồi thường thiệt hại cho các bị hại. Tại phiên tòa, bị cáo thống nhất bồi thường cho các bị hại nên đề nghị HĐXX tuyên buộc bị cáo Mai Thế T bồi thường toàn bộ thiệt hại cho các bị hại theo giá trị được kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự.

- Số tiền 40.000.000 đồng do vợ bị cáo nộp đề nghị quy trừ tại Chi cục thi hành án để đảm bảo việc thi hành án sau này.

- **Về án phí:** bị cáo Mai Thế T chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Mai Thế T nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm quay trở về địa phương, bị cáo hứa sẽ đi làm để trả lại số tiền chưa trả các bị hại trong vụ án này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa hôm nay bị cáo Mai Thế T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Từ tháng 2/2024 đến tháng 11/2024, Mai Thế T thường xuyên đi đến các dãy trọ trên địa bàn quận T, thành phố Đà Nẵng lợi dụng sơ hở của người khác thực hiện 13 vụ trộm cắp tài sản là điện thoại, laptop... để bán lấy tiền tiêu xài và sử dụng làm nguồn sống chính. Cụ thể: Mai Thế T đã trộm cắp 01 máy tính xách tay hiệu A3, trị giá 12.960.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 64GB, trị giá 4.630.000 đồng của anh Nguyễn Viết Q; 01 máy tính xách tay hiệu Lenovo trị giá 7.260.000 đồng của anh Trần Công Q1; 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno F2 trị giá 2.300.000 đồng của Phạm Đỗ Quốc T2; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A58 trị giá 2.900.000 đồng của anh Phạm Anh H1; 01 máy tính xách tay hiệu A4 trị giá 6.110.000 đồng của anh Nguyễn Long A; số tiền 9.500.000 đồng của anh Phạm Hoàng Anh T6; 01 máy tính xách tay hiệu Dell Inspiron trị giá 14.800.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi C53 trị giá 1.700.000 đồng của anh Nguyễn Phan L; 01 máy tính xách tay hiệu HP, màu bạc trị giá 8.640.000 đồng của chị Nguyễn Thị Thu H2; 01 máy tính xách tay hiệu Dell I8, màu đen trị giá 14.400.000 đồng của anh Nguyễn Thanh B; 01 máy tính xách tay hiệu Asus Vivobook, màu bạc trị giá 14.400.000 đồng của anh Lục Lam T3; 01 máy tính xách tay hiệu HP trị giá: 5.190.000 đồng của chị Nguyễn Hà P và 01 máy tính xách tay hiệu Dell Inspiron trị giá: 14.100.00 đồng của anh Hà Minh Q2; 01 máy tính xách tay hiệu Dell Latitude, màu đen trị giá 2.540.000 đồng của chị Nguyễn Thị Hồng N1; 01 máy tính xách tay hiệu Asus TUF Gaming, màu đen có giá trị 3.600.000 đồng của anh Lê Văn T5; 01 máy tính xách tay hiệu Apple

Macbook Air M1 256GB, màu vàng có giá trị 20.450.000 đồng của chị Nguyễn Thị Minh O. Tổng giá trị tài sản Mai Thế T lên lút trộm cắp được là 145.980.000 đồng. Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp nhiều lần với nhiều bị hại, các vụ trộm cắp đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm, thuộc trường hợp tái phạm. Do đó, Cáo trạng số 49/CT-VKS-TK ngày 01 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Mai Thế T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo Mai Thế T đã thực hiện 13 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn quận T, thành phố Đà Nẵng với tổng giá trị chiếm đoạt là 145.980.000 đồng, bị cáo thu lợi bất chính từ hành vi trộm cắp là 60.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo Mai Thế T là người trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe để tham gia lao động kiếm sống nhưng bị cáo lại lười lao động, liên tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác lấy tiền tiêu xài làm nguồn sống chính và mua ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an xã hội tại địa phương nên cần xét xử nghiêm minh để răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và quyết định hình phạt:

Trong vụ án này bị cáo thực hiện liên tiếp 13 vụ trộm cắp tài sản thuộc tình tiết tăng nặng định khung quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; Bị cáo có tiền án chưa được xóa án tích, phạm tội nhiều lần thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại các điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo còn có nhân thân xấu bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp và sử dụng trái phép chất ma túy cho thấy bị cáo coi thường pháp luật nên cần xét xử nghiêm minh đối với bị cáo; Trong quá trình điều tra truy tố, bị cáo chưa khắc phục thiệt hại cho bất kỳ bị hại nào trong vụ án này tuy nhiên sau đó bị cáo có động viên gia đình nộp số tiền 40.000.000 đồng để khắc phục một phần thiệt hại do mình gây ra. Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; cha bị cáo là người có công cách mạng, gia đình hiện có hoàn cảnh khó khăn, cha mẹ già yếu, vợ bị cáo buôn bán nhỏ lẻ một mình nuôi con và gánh vác cha mẹ già do đó HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, màu đỏ, BKS: 92G1-064.59, số khung: 3301CY161298, số máy: JF33E0161356 là phương tiện Mai Thế T sử dụng để trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên do chị Đỗ Thị T1 (vợ của T) mua lại của ông Lê Văn S nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Có cơ sở chứng minh tài sản này chị T1 bỏ tiền mua từ cửa hàng xe máy cũ để làm phương tiện đi lại, bị cáo không góp tiền để tạo dựng tài sản này chị T1 không biết chồng dùng xe trộm cắp nên HĐXX trả lại xe máy cho chị T1.

- 08 đĩa DVC và 03 USB lưu trữ các đoạn video ghi nhận diễn biến các vụ trộm cắp tài sản của Mai Thế T. Lưu theo hồ sơ vụ án.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại Nguyễn Viết Q yêu cầu bồi thường 17.590.000 đồng; bị hại Phạm Đỗ Quốc T2 yêu cầu bồi thường 2.900.000 đồng; bị hại Phạm Anh H1 yêu cầu bồi thường 2.300.000 đồng; bị hại Nguyễn Long A yêu cầu bồi thường 12.000.000 đồng, tại phiên tòa anh Nguyễn Long A yêu cầu bồi thường theo giá trị định giá là 6.110.000 đồng; bị hại Phạm Hoàng Tuấn A1 yêu cầu bồi thường 9.500.000 đồng; bị hại Nguyễn Phan L yêu cầu bồi thường 16.500.000 đồng; bị hại Nguyễn Thị Thu H2 yêu cầu bồi thường 8.640.000 đồng; bị hại Nguyễn Thanh B yêu cầu bồi thường 14.400.000 đồng; bị hại Lục Lam T3 yêu cầu bồi thường 14.400.000 đồng; bị hại Nguyễn Hà Minh Q2 yêu cầu bồi thường 14.100.000 đồng; bị hại Nguyễn Hà P yêu cầu bồi thường 5.190.000 đồng; bị hại Nguyễn Thị Hồng N1 yêu cầu bồi thường 3.040.000 đồng; bị hại Trần Công Q1 yêu cầu bồi thường 8.000.000 đồng đồng đã thay đổi yêu cầu số tiền theo kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản là 7.260.000 đồng; bị hại Lê Văn T5 yêu cầu bồi thường 6.000.000 đồng; bị hại Nguyễn Thị Minh O yêu cầu bồi thường 20.450.000 đồng. Xét yêu cầu của các bị hại phù hợp với Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 586 và 589 Bộ luật dân sự nên cần chấp nhận và tại phiên tòa, bị cáo thống nhất bồi thường cho các bị hại. Do đó, cần buộc bị cáo Mai Thế T phải bồi thường toàn bộ thiệt hại cho các bị hại có tên nêu trên.

- Đối với số tiền số tiền 60.500.000 đồng là tiền bị cáo thu lợi từ hành vi phạm tội mà có tuyên truy thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 40.000.000 đồng do vợ bị cáo nộp để khắc phục hậu quả tiếp tục quy trữ tại Chi cục thi hành án để đảm bảo việc thi hành án sau này.

[7] Các vấn đề khác:

- Đối với các đối tượng mà Mai Thế T bán tài sản trộm cắp hiện không có cơ sở xác định nhân thân lai lịch, do đó không có cơ sở để truy thu được tài sản trộm cắp, Cơ quan Cảnh sát điều tra thành phố Đà Nẵng sẽ tiếp tục xác minh, xử lý sau.

- Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Mai Thế Thành Công an quận T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Đối với người bán ma túy đá và cho Mai Thế T nhưng chưa xác định được họ tên, địa chỉ, số liên lạc, Cơ quan Cảnh sát điều tra thành phố Đà Nẵng sẽ tiến hành xác minh xử lý sau.

- Đối với chị Đỗ Thị T1, chị T1 không biết việc T sử dụng xe mô tô 92G1-064.59 đi thực hiện hành vi trộm cắp, không biết việc T thực hiện hành vi trộm cắp nên không xem xét xử lý.

- Đối với những tài sản không định giá được, người bị hại không yêu cầu gì nên không xem xét.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Mai Thế T phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Theo những nhận định như trên Hội đồng xét xử chấp nhận luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 173; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Mai Thế T đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Xử phạt: Bị cáo Mai Thế T **04** (bốn) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 20/12/2024

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Truy thu số tiền 60.500.000đồng (*sáu mươi triệu năm trăm nghìn đồng*) là tiền bị cáo Mai Thế T thu lợi từ hành vi phạm tội mà có để nộp ngân sách nhà nước.

- 08 đĩa DVC và 03 USB lưu trữ các đoạn video ghi nhận diễn biến các vụ trộm cắp tài sản của Mai Thế T. Lưu theo hồ sơ vụ án.

- Trả lại cho chị Đỗ Thị T1 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, màu đỏ, BKS: 92G1-064.59, số khung: 3301CY161298, số máy: JF33E0161356.

- Số tiền 40.000.000 đồng (*bốn mươi triệu đồng*) do chị Đỗ Thị T1 (vợ bị cáo) nộp tại biên lai thu 0000966 ngày 15/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, TP . tiếp tục quy trừ tại Chi cục thi hành án để đảm bảo việc thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS; Điều 584, 586 và 589 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Mai Thế T bồi thường cho: Bị hại Nguyễn Viết Q số tiền 17.590.000 đồng (*mười bảy triệu, năm trăm chín mươi nghìn đồng*); Bị hại Phạm Đỗ Quốc T2 số tiền 2.900.000 đồng (*hai triệu, chín trăm nghìn đồng*); Bị hại Phạm Anh H1 số tiền 2.300.000 đồng (*hai triệu, ba trăm nghìn đồng*); Bị hại Nguyễn Long A số tiền 6.110.000 đồng (*sáu triệu, một trăm mười nghìn đồng*); Bị hại Phạm Hoàng Tuấn A1 số tiền 9.500.000 đồng (*Chín triệu, năm trăm nghìn đồng*); Bị hại Nguyễn Phan L số tiền 16.500.000 đồng (*mười sáu triệu, năm trăm nghìn đồng*); Bị hại Nguyễn Thị Thu H2 số tiền 8.640.000 đồng (*tám triệu, sáu trăm bốn mươi nghìn đồng*); Bị hại Nguyễn Thanh B số tiền 14.400.000 đồng (*mười bốn triệu, bốn trăm nghìn đồng*); Bị hại Lục Lam T3 số tiền 14.400.000 đồng (*mười bốn triệu, bốn trăm nghìn đồng*); Bị hại Nguyễn Hà Minh Q2 số tiền 14.100.000 đồng (*mười bốn triệu, một trăm nghìn đồng*); Bị hại Nguyễn Hà P số tiền 5.190.000 đồng (*năm triệu, một trăm chín mươi nghìn đồng*); Bị hại Nguyễn Thị Hồng N1 số tiền 3.040.000 đồng (*Ba triệu, không trăm bốn mươi nghìn đồng*); Bị hại Trần Công Q1 số tiền 8.000.000 đồng (*tám triệu đồng*); Bị hại Lê Văn T5 số tiền 6.000.000 đồng (*sáu triệu đồng*); Bị hại Nguyễn Thị Minh O số tiền 20.450.000 đồng (*hai mươi triệu, bốn trăm năm mươi nghìn đồng*).

Cho đến khi thanh toán xong nghĩa vụ nếu người được thi hành án có đơn yêu cầu mà người phải thi hành án không thi hành thì phải trả khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về án phí:

- Bị cáo Mai Thế T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*).

- Bị cáo Mai Thế T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 7.299.000 đồng (*bảy triệu, hai trăm chín mươi chín nghìn đồng*);

5. Về thời hạn kháng cáo: Bị cáo và anh Mai Thế T, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 16/5/2025; Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- CQCSĐT Công an quận Thanh Khê;
- CCTHADS quận Thanh Khê;
- TAND Tp Đà Nẵng;
- VKSND Tp Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp Tp Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuân